

Bản án số: 62/2019/HS-ST
Ngày: 27-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Giáp Hồng Thanh

2. Ông Nguyễn Quốc Sửu

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2019/TLST- HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 213 /2019/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh C, sinh ngày 22/02/1970; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Số nhà 40, tổ 10, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn Vinh, sinh năm 1933 (đã chết năm 2002); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Như, sinh năm 1943; Vợ: Trần Thị Dân, sinh năm 1974; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1999; Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

*** Bị hại:** Ông Nguyễn Đăng N, sinh năm 1943 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bị hại: Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Chợ Mới, xã Đại Hóa, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 16/5/2019, Nguyễn Minh C, sinh năm 1970, trú tại số nhà 40, tổ 10, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên điều khiển xe ô tô nhãn hiệu FORD, số loại: EVEREST, biển kiểm soát 29A - 913.33 chở chị Trần Thị Dân, sinh năm 1974 là vợ C ở cùng địa chỉ với C ngồi ở ghế phụ đi từ xã Phúc Hòa, huyện Tân Yên theo đường tỉnh lộ 294 hướng xã

Đại Hóa, huyện Tân Yên đi xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên để về nhà (C có giấy phép lái xe ô tô theo quy định). Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, C điều khiển xe ô tô đến Km 12+800 thuộc địa phận thôn Chợ Cũ, xã Đại Hóa, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc G thì C phát hiện phía trước có ông Nguyễn Đăng N, sinh năm 1943, ở thôn Chợ Mới, xã Đại Hóa, huyện Tân Yên đang điều khiển xe đạp đi cùng chiều, cách xe ô tô của C khoảng 15 mét. Khi C điều khiển xe ô tô cách xe đạp của ông N khoảng 05 mét thì ông N điều khiển xe đạp chuyển hướng sang bên trái, C bấm còi báo hiệu, xi nhan và điều khiển xe ô tô sang bên trái vượt xe đạp của ông N thì phần đầu bên phải xe ô tô của C va chạm với ghi đông bên trái xe đạp của ông N điều khiển. Hậu quả ông N ngã ra đường bị thương, còn C tiếp tục đánh tay lái xe ô tô lao vào lề đường bên trái thì phanh xe dừng lại. C cùng chị Dần xuống xe và đưa ông N đến phòng khám bệnh của bác sĩ Phạm Quốc Cường ở thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên sơ cứu, sau đó ông N được gia đình đưa đến Bệnh viện Việt Đức- Hà Nội cấp cứu, nhưng do vết thương quá nặng nên ông N đã tử vong vào hồi 14 giờ 21 phút ngày 18/5/2019. Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và khám nghiệm tử thi ông Nguyễn Đăng N. Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã tiến hành tạm giữ chiếc xe ô tô nhãn hiệu FORD, số loại: EVEREST, biển kiểm soát 29A-913.33 do C điều khiển và chiếc xe đạp kiểu dáng mi ni, sơn màu ghi, trên khung có chữ ROMATG do ông N điều khiển.

** Kết quả khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra tai nạn:*

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, trải nhựa bằng phẳng, lòng đường nhựa rộng 6,17m.

- Lấy mép đường nhựa bên trái theo hướng thôn Chợ Cũ, xã Đại Hóa, huyện Tân Yên đi xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên làm chuẩn. Đo lề đường bên phải rộng 0,70m, đo lề đường bên trái rộng 0,70m. Cách trước hiện trường 80m theo hướng xã Đại Hóa đi xã Phúc Sơn có một biển báo giao nhau với đường không ưu tiên.

- Ký hiệu cho vết cày xước đường nhựa (1); Ký hiệu cho vết phanh xe ô tô (2); Ký hiệu cho vết dập nát bong tróc vỏ cây (3); Ký hiệu cho vết máu (4).

- Xác định điểm mốc là cột điện có ký hiệu 101A/I/ĐH6.

- Tại hiện trường phát hiện xe ô tô BKS: 29A- 913.33 đỗ bên lề đường bên trái, đầu xe hướng đi xã Phúc Sơn, phía trước đầu xe ô tô bên trái có một cây hoa sữa, phần thân cây đối diện xe ô tô phát hiện vết dập nát bong tróc vỏ cây được ký hiệu là vết (3), đo kích thước vết (3) là (0,35 x 0,17)m, tâm vết (3) cách mặt đất 0,60m. Phía sau bánh lốp phía trước bên trái phát hiện vết phanh xe ô tô được ký hiệu là vết (2), đo kích thước vết (2) là (3,20 x 0,20)m. Trên lòng đường nhựa bên trái phát hiện xe đạp đổ nghiêng bên trái, đầu xe hướng đi xã Phúc Sơn, phía sau xe đạp phát hiện vết cày xước đường nhựa ký hiệu là vết (1) có chiều hướng từ xã Đại Hóa đi xã Phúc Sơn, điểm cuối trùng với trục ngoài bàn đạp bên trái của xe đạp, đo kích thước vết (1) là (3,30 x 0,02)m. Phía trước xe đạp hướng đi xã Phúc Sơn phát hiện vết máu khô được ký hiệu là vết (4), đo kích thước vết (4) là (0,06 x 0,07)m.

- Đo từ mép đường nhựa bên trái đến:

- + Đầu trục trước và sau bên phải xe ô tô BKS 29A – 913.33 lần lượt là: 0,60 và 0,00m.
- + Trục trước và trục sau xe đạp lần lượt là 2,97m và 2,30m.
- + Điểm đầu và điểm cuối vết (1) lần lượt là 2,65m và 2,63m.
- + Điểm đầu và điểm cuối vết (2) lần lượt là 0,50m và 1,70m.
- + Tâm vết (3) và (4) lần lượt là 2,99m và 3,45m.
- Đo từ điểm đầu vết (1) đến đầu vết (2), đến tâm vết (3), đến tâm (4) lần lượt là : 4,20m, 11,50m, 4,75m.
- Đo từ trục trước xe đạp đến đầu trục trước và sau bên phải xe ô tô lần lượt là 6,45m và 3,89m.
- Đo từ đầu vết (1) đến tâm đường là 0,45m.
- Đo từ điểm mốc đến trục trước và trục sau xe đạp lần lượt là: 11,18m và 12,19m.

Cùng ngày 16/5/2019, Cơ quan điều tra thu giữ 01 thẻ nhớ, một mặt có màu trắng- ghi có chữ San Disk Ultra 16GB, một mặt màu đen dán tem hình tròn tháo từ camera trong xe ô tô BKS 29A-913.33 để phục vụ quá trình điều tra.

Ngày 07/6/2019, Nguyễn Minh C đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc sim điện thoại số 0374704277, một mặt bằng nhựa màu trắng có số 898404800.00303.27957 4G VIETTEL, một mặt viền bằng nhựa màu trắng.

** Kết quả khám nghiệm xe ô tô nhãn hiệu FORD, số loại EVEREST, biển kiểm soát 29A-913.33 do Nguyễn Minh C điều khiển:*

Mặt ngoài đèn pha bên phải và ốp kim loại đầu xe bên phải có vết mài sát sơn nhựa dính chất màu đen hướng từ trước ra sau, kích thước (24,5 x 1)cm. Mặt ngoài cánh cửa trước bên phải có vết mài sát sơn từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, kích thước (14 x 0,7)cm, điểm đầu vết cách mặt đất 69cm, cách đầu xe bên phải 154cm. Các hệ thống lái, đèn, phanh còi, xin nhan vẫn hoạt động bình thường.

**Kết quả khám nghiệm xe đạp kiểu dáng mi ni màu sơn ghi trên khung có chữ ROMATG do ông Nguyễn Đăng N điều khiển:*

- Mặt trước đầu ngoài tay nắm bên trái có vết mài sát nhựa, sạch bụi đất kích thước (2,4 x 1,5)cm. Tâm vết cách mặt đất 101cm. Cạnh ngoài đầu tay nắm bên trái có vết mài sát nhựa, kích thước (4,2 x 1) cm. Cạnh ngoài giỏ xe bên trái có vết rách, mài sát nhựa, kim loại, kích thước (5,2 x 0,5)cm. Đầu ngoài bàn đạp bên trái có vết mài sát nhựa, kích thước (6,5 x 3)cm. Cạnh ngoài giá thò hàng bên trái có vết mài sát kim loại dính chất màu đen, kích thước (2,6 x 1)cm.

**Kết quả khám nghiệm tử thi ông Nguyễn Đăng N, sinh năm 1943 trú tại thôn Chợ Mới, xã Đại Hóa, huyện Tân Yên:*

Vùng cằm phải có vết chọt rách da kích thước (4x3)cm.

Mắt nhắm tự nhiên, mũi miệng, hai tai khô, mắt phải bầm tím kích thước (6x3)cm, mắt trái bầm tím kích thước (5x2,5)cm. Môi trên bầm dập kích thước (3x1,5)cm, môi dưới bầm dập kích thước (4x2)cm, vùng hàm trái có vết chọt da kích thước (1,5x0,5)cm

Cổ chắc không thấy dấu vết thương tích. Ngực, bụng, lưng, mông không thấy dấu vết thương tích.

Khuỷu tay phải có dấu vết chột da kích thước (6x4)cm, khuỷu tay trái có dấu vết chột da, bầm tím kích thước (4x2)cm. Chân phải không thấy dấu vết thương tích; mắt cá trong chân trái có vết chột da kích thước (3x1)cm; bộ phận sinh dục không tổn thương, hậu môn không thoát phân.

Gia đình từ chối giải phẫu tử thi.

Ngày 18/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên đã ra Quyết định số 90/QĐ-CQĐT trưng cầu Trung tâm pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc G giám định pháp y về tử thi Nguyễn Đăng N. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 3710/19/GDPY ngày 22/5/2019 của Trung tâm pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc G kết luận:

“1. Các kết quả C qua giám định:

Khám ngoài: Vùng chằm phải có vết chột da; mắt phải bầm tím, mắt trái bầm tím.

Phiếu khám chữa bệnh ngày 17/5/2019 của bệnh viện Việt Đức: Bệnh nhân hôn mê, G: 4đ, đồng tử bên trái: 25mm, phản xạ ánh sáng (+), đồng tử bên phải: 1mm, phản xạ ánh sáng (+). Hàm mật sung nề. CT sọ não: Máu tụ dưới màng cứng bán cầu trái, dập não đa ổ. Chẩn đoán: Chấn thương sọ não, máu tụ dưới màng cứng bán cầu trái, dập não đa ổ, G: 4đ.

2. Kết luận:

- Nguyên nhân chết: Chết do Chấn thương sọ não, dập não, tụ máu nội sọ do tai nạn giao thông.

3. Kết luận khác:

- Thời gian chết: Cách thời điểm giám định dưới 6 giờ.

- Các thương tích: Vùng chằm phải có vết chột rách da; mắt phải bầm tím; mắt trái bầm tím; hàm mật sung nề; CT sọ não: Máu tụ dưới màng cứng bán cầu trái, dập não đa ổ là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến cái chết của ông N.

- Cơ chế hình thành các thương tích do va chạm với vật cứng diện rộng và do trà sát gây nên.

- Không xác định được va chạm cụ thể với vật gì.

- Không xác định được chiều hướng gây thương tích.

- Không xác định được lực tác động gây thương tích”.

Ngày 24/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên ra Quyết định số 94/QĐ-CQĐT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc G giám định cơ chế hình thành dấu vết trên hiện trường và trên phương tiện. Tại Bản kết luận giám định số 984/KL-KTHS, ngày 11/6/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc G G kết luận:

“5.1. Dấu vết mài sát, sơn nhựa, dính chất màu đen ở đèn pha bên phải, nắp ca pô trước bên phải của xe ô tô 29A – 913.33 được hình thành do va chạm với dấu vết mài sát nhựa, sạch bụi đất ở đầu ngoài tay nắm bên trái của xe đạp tạo nên là phù hợp.

5.2. Vị trí va chạm giữa xe ô tô 29A – 913.33 với xe đạp ở phía trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 1, thuộc phần đường bên trái theo hướng Đại Hóa – Phúc Sơn.

5.3. Dấu vết cày xước ký hiệu số 1 được hình thành do quá trình xe đạp đổ nghiêng trái rẽ trượt trên mặt đường tạo nên là phù hợp.

5.4. Không phát hiện dấu vết va chạm giữa xe ô tô 29A- 913.33 với người, phương tiện khác.

5.5. Không xác định được dấu vết va chạm giữa xe ô tô 29A- 913.33 và xe đạp với cơ thể nạn nhân N.

5.6. Không đủ căn cứ xác định tốc độ của xe ô tô 29A- 913.33 khi xảy ra tai nạn”.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 08/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố bị cáo C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo C đã khai nhận rõ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu và nhận thức được việc làm của mình là sai xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Áp dụng a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106, Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C từ 16 tháng tù đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 32 tháng đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án 27/11/2019. Giao bị cáo C cho UBND phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

Về vật chứng, án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bị hại anh Nguyễn Văn G đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra và truy tố đã có lời khai đầy đủ nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan, toàn diện vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh G là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Minh C tại phiên tòa hôm nay, lời khai của đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bị hại,

người làm chứng vật chứng thu giữ và kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện, kết quả khám nghiệm tử thi và bản kết luận giám định pháp y của Trung tâm pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc G, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 16/5/2019, tại Km 12+800 tỉnh lộ 294 thuộc địa phận thôn Chợ Cũ, xã Đại Hóa, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc G, bị cáo Nguyễn Minh C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29A- 913.33 không làm chủ tốc độ vượt xe đạp do ông Nguyễn Đăng N điều khiển đi cùng chiều đang chuyển hướng sang bên trái đường thì xe ô tô của C điều khiển va chạm với xe đạp do ông N điều khiển. Hậu quả làm ông N ngã ra đường, ông N tử vong hồi 14 giờ 21 phút ngày 18/5/2019.

Hành vi của bị cáo C đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố bị cáo C theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an xã hội và tâm lý lo ngại cho người tham gia giao thông.

[5] Xét mức độ lỗi trong vụ án thì thấy: Trong vụ án này là lỗi hỗn hợp, lỗi một phần do bị hại khi chuyển hướng sang bên trái đường không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 32 của Luật giao thông đường bộ và lỗi do bị cáo điều khiển ô tô không giữ khoảng cách an toàn, không làm chủ tốc độ, không chấp hành quy định tại nơi có biển báo cự ly tới thiếu giữa hai xe, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo C có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bị hại là anh G có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, trong vụ án này bị hại có một phần lỗi, gia đình bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Văn Vinh, mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Như có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo C không có.

Với tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, như trên; bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn, đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần bắt bị cáo phải cải tạo cách ly xã hội, cho bị cáo hưởng án

treo thì bị cáo cũng có thể tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự địa phương phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán- Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Minh C đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bị hại anh Nguyễn Văn G đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì về việc bồi thường thiệt hại. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về vật chứng của vụ án:

- Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định được chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29A- 913.33 là tài sản hợp pháp của Nguyễn Minh C nên ngày 11/7/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô trên cho Nguyễn Minh C quản lý, sử dụng. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với chiếc xe đạp kiểu dáng mi ni màu sơn ghi trên khung có chữ ROMATG, quá trình điều tra đã xác định được chiếc xe đạp này là tài sản của ông Nguyễn Đăng N nên ngày 11/7/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã trả lại cho anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1969 ở thôn Chợ Mới, xã Đại Hóa, huyện Tân Yên là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bị hại quản lý, sử dụng. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 phong bì thư bên trong có 01 túi nilon đựng 01 chiếc thẻ nhớ, một mặt màu trắng- ghi, có chữ San Disk Ultra 16GB, một mặt màu đen dán tem hình tròn.

- 01 phong bì thư bên trong có một chiếc sim điện thoại, một mặt bằng nhựa màu trắng có số 898404800.00303.27957 4G VIETTEL, một mặt viền bằng nhựa màu trắng.

Các vật chứng trên xét thấy là các vật dụng cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo muốn xin lại. Hội đồng xét xử thấy cần trả lại cho bị cáo.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán-Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Xử:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C 18 (mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 27/11/2019.

- Giao bị cáo cho UBND phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 64 của Luật thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Trả lại cho bị cáo C:

- 01 phong bì thư bên trong có 01 túi nilon đựng 01 chiếc thẻ nhớ, một mặt màu trắng- ghi, có chữ San Disk Ultra 16GB, một mặt màu đen dán tem hình tròn.

- 01 phong bì thư bên trong có một chiếc sim điện thoại, một mặt bằng nhựa màu trắng có số 898404800.00303.27957 4G VIETTEL, một mặt viền bằng nhựa màu trắng.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo C phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc G;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Bắc G;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo, Người ĐDHPCBH vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc G;
- VKSND tỉnh Bắc G;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo, Người CQLNVLQ,
Người BVQVLIHPNBH
Người KTQVNVNBH vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA**

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Thị Vân